

Hoàng Su Phì, ngày 21 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-DS, ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Đỗ Thị V; SN: 1958; Địa chỉ: tổ 3 thị trấn V, huyện H, tỉnh H.

Bị đơn: ông Đặng Chòi P ; Địa chỉ: thôn K, xã T, huyện H, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 ông Đặng Chòi P nhất trí trả toàn bộ số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) cho bà Đỗ Thị V

Được thanh toán thành 01 lần cụ thể như sau: Vào ngày 15 tháng 12 năm 2020 ông Phú có trách nhiệm trả cho bà Vinh 20.000.000đ.

2.2 Về án phí: bà Đỗ Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí có giá ngạch là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số BB/2013/04314 ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hoàng Su Phì.

Nếu đến thời hạn thanh toán ông P không thanh toán tiền cho bà V thì bà V có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hàng tháng ông P còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Lương